|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L.T****TỈNH VĨNH PHÚC**Bản án số: 87/2022/HS-ST Ngày 28 - 11 - 2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L.T, TỈNH VĨNH PHÚC**

-***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Công Sinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trung Thành và ông Đỗ Ngọc Thịnh.

-***Thư ký phiên toà*:** Bà Khương Thị Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc.

**-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L.T tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn V Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đâò A.V, sinh ngày 10/9/1990; nơi sinh và cư trú: Thôn 3, xã Ho.H, huyện T.D, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 54/QĐ-UBKTHU ngày 23/11/2022 của Ủy ban kiểm tra huyện Ủy T.D; con ông Đào Trung N, sinh năm 1964 và bà Hà Thị H, sinh năm 1970; vợ: Hà Thị B, sinh năm 1991; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014 con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*- Bị hại:* Ông Khổng Xuân Ng, sinh năm 1942 (đã chết).

+ Những người đại diện hợp pháp của người bị hại: 1, Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960 (vắng mặt).

2, Bà Khổng Thị Đ, sinh năm 1963 (vắng mặt). 3, Chị Khổng Thị Th, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Tổ dân phố P.C, thị trấn L.T, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc. 4, Ông Khổng V C, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn X.P, xã X.H, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc. 5, Bà Khổng Thị H, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn G.H, xã X.H, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc. 6, Bà Khổng Thị Ha, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn X.L, xã X.H, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc. 7, Ông Khổng V H, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn X.P, xã X.H, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện theo ủy quyền của bà Th, bà Đ, bà T, ông C, ông H, bà Ha, bà H là ông Nguyễn Gia L, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố P.C, thị trấn L.T, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Người chứng kiến:

+ Ông Đỗ Anh Đ. Địa chỉ: Tổ dân phố T Ch, thị trấn L.T, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+ Ông Hà V Th, sinh năm 1989 (vắng mặt). Địa chỉ: Xã H L, huyện T.D, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1984 (vắng mặt). Địa chỉ: Thị trấn L.T, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/6/2022, Đâò A.V có giấy phép lái xe hạng C (có giá trị đến ngày 23/11/2026) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-365.93 có tải trọng 1.100kg đi từ quảng trường thị trấn L.T, huyện L.T ra đường 305 theo hướng từ thị trấn L.T đi xã X.H, huyện L.T. Khi đi đến ngã ba giao nhau với đường đi xã Tử Du, huyện L.T thuộc tổ dân phố Tân Chiền, thị trấn L.T, V điều khiển xe ô tô đi bên phải đường theo chiều đi của mình với tốc độ khoảng 30km/h và quan sát thấy phía trước có ông Khổng Xuân Ng đi xe đạp ở làn đường ngược chiều với xe ô tô của V hướng đi từ xã X.H đi thị trấn L.T cách xe của V khoảng 58m và đang di chuyển theo hướng rẽ sang bên trái đường. Lúc này V tăng tốc xe để lên dốc đi thẳng vào ngã ba đồng thời ngoảnh mặt sang bên phải mà không quan sát phía trước xe ô tô của mình. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ tại khu vực ngã ba nên khi xe ô tô của V đi gần hết ngã ba, V ngoảnh mặt về phía trước thì phát hiện ông N đã đi sang hết làn đường bên phải theo chiều đi của V. Do không kịp xử lý nên phần đầu xe phía trước bên phải xe ô tô của V đâm vào tay phanh bên phải xe đạp của ông N làm xe đạp và ông N ngã đổ ra đường bên phải Tỉnh lộ 305

theo chiều đi của V, ông N bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vết thương quá nặng nên buổi trưa cùng ngày ông N tử vong.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện L.T đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng là xe ô tô biển kiểm soát 29C-365.93 loại xe KIA cùng giấy tờ xe; 01 thẻ nhớ camera hành trình xe của V, thu giữ 01 xe đạp loại xe nữ trên khung xe ghi chữ liên doanh VIỆT TIỆP là tài sản của ông N; khám các phương tiện tham gia giao thông liên quan đến vụ tai nạn, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường Tỉnh lộ 305, thuộc địa phận tổ dân phố T Ch, thị trấn L.T, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc, đoạn đường xẩy ra tai nạn là đường dốc mặt đường trải nhựa áp phan khô ráo rộng 10 mét, theo hướng từ xã X.H đi thị trấn L.T bên trái đường là lối mở đường rẽ đi xã T D, bên phải đường là nhà dân. Trên lề đường tại vị trí cạch mép đường bên phải 0,7m có biển cảnh báo W.207c: Giao nhau với đường không ưu tiên. Chọn chiều khám nghiệm theo hướng từ thị trấn

L.T đi xã X.H, lấy mép đường bên phải Tỉnh lộ 305 làm mép đường chuẩn, lấy cột điện ký hiệu 2.9 TBA Công an ở bên phải đường. Các số đo được tính bằng mét (m). Các dấu vết để lại tại hiện trường được thể hiện tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 22/6/2022 (bút lục 23, 24, 25, 26); biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 22/6/2022 (bút lục 27, 28, 29 30).

Ngày 22/6/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện L.T ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định nguyên nhân tử vong của ông Khổng Xuân Ng. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 95/TT ngày 30/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Nhiều vết xây sát da; Ít vết thương rách da cơ; Gãy xương đòn, gãy xương sườn từ số 2 đến số 4; vỡ xương hộp sọ vùng trán bên trái.

2. Nguyên nhân chết của ông Khổng Xuân Ng: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục/Chấn thương lồng ngực”.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn số 01624 ngày 22/6/2022 của Cơ quan điều tra Công an huyện L.T đối với Đâò A.V xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của V là 0,000mg/1 (Không có nồng độ cồn). Tại kết luận giám định số 2011/KL-KTHS ngày 04/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp trong mẫu nước

tiểu thu của Đâò A.V, sinh năm 1990 ở xã Ho.H, huyện T.D, tỉnh Vĩnh Phúc gửi giám định”.

Tại kết luận giám định số 1956/KLGĐ ngày 01/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Mẫu chất màu xanh thu tại ốp kim loại sườn phía trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 29C-365.93 gửi giám định cùng loại với mẫu chất màu xanh thu tại mặt trước tay phanh bên phải xe đạp gửi làm mẫu so sánh”.

Tại kết luận giám định số 2009/KLGĐ ngày 04/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Mẫu chất màu thâm nâu thu tại vị trí số (7) trong sơ đồ hiện trường gửi giám định là máu người, nhóm máu O; cùng nhóm máu với mẫu máu thu của tử thi Khổng Xuân Ng làm mẫu so sánh”.

Tại kết luận giám định số 2209/KL-KTHS ngày 24/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chụp được 08 ảnh diễn biến vụ tai nạn giao thông xuất hiện trên tệp video gửi giám định. Ảnh chụp và thuyết minh được in vào một bản ảnh giám định. 01 tệp video gửi giám định được sao lưu vào 01 đĩa DVD ”.

Tại kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 17/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L.T kết luận: “ Thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 29C-365.93 là: 2.700.000 đồng; thiệt hại của xe đạp là:

300.000 đồng ”.

Sau khi Cơ quan điều tra thông báo nội dung các kết luận giám định, kết luận định giá tài sản Đâò A.V và đại diện gia đình bị hại Khổng Xuân Ng đều đồng ý không ai có ý kiến khiếu nại gì.

Tại Cơ quan điều tra Đâò A.V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Đâò A.V đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 100.000.000 đồng, ông Nguyễn Gia Long là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại nhận đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự, tự khắc phục hậu quả và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với hư hỏng của xe đạp gia đình ông N xin tự khắc phục sửa chữa không yêu cầu đề nghị bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L.T truy tố Đâò A.V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L.T giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị phạt bị cáo Đâò A.V từ 18 tháng đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm lái xe ô tô thời han từ 01 năm đếm 02 năm. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại và đề nghị trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Xác nhận các biên bản trả lại tài sản cho gia đình ông N và bị cáo V.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L.T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L.T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 10 giờ ngày 22/6/2022, Đâò

A.V có giấy phép lái xe ô tô hạng C (có giá trị đến ngày 23/11/2026) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-365.93 tham gia giao thông đi từ quảng trường thị trấn L.T ra đường Tỉnh lộ 305 theo hướng từ thị trấn L.T đi xã X.H khi đi đến ngã ba giao nhau với đường đi xã T D thuộc địa phận tổ dân phố T Ch, thị trấn L.T, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc trong khu vực đông dân cư V đi với tốc độ khoảng 30km/h đi bên phải theo chiều đi của V, V quan sát thấy phía trước có ông Khổng Xuân Ng đang đi xe đạp ở làn đường ngược chiều đi của V cách xe ô tô của V khoảng 58m và đang chuyển hướng rẽ sang bên trái đường. Lúc này V tăng tốc xe ô tô để lên dốc đi thẳng vào ngã ba đồng thời ngoảnh mặt sang bên phải không quan sát phía trước. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ tại khu vực ngã ba nên khi xe ô tô của V đi gần hết

ngã ba, V ngoảnh mặt về phía trước thì phát hiện ông N đã đi sang hết làn đường bên phải theo chiều đi của V, do không kịp xử lý nên đầu xe phía trước bên phải xe ô tô của V đâm vào tay phanh bên phải xe đạp của ông N làm xe đạp và ông N bị đổ ngã Vg ra đường. Hậu quả ông Khổng Xuân Ng tử vong; xe ô tô và xe đạp bị hư hỏng nhẹ.

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp kết luận giám định về tử thi của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L.T. Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Đâò A.V có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định (có giá trị đến ngày 23/11/2026), điều khiển xe ô tô trong khu vực đông dân cư đến ngã ba, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho phương tiện đang di chuyển sang đường đã đâm va vào xe đạp do ông Khổng Xuân Ng điều khiển đang sang đường tại ngã ba thuộc tổ dân phố Tân Chiền, thị trấn L.T, huyện L.T, tỉnh Vĩnh Phúc, hậu quả ông N ngã ra đường bị thương nặng sau đó tử vong. Hành vi của Đâò A.V đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-Bộ Giao thông vận tải.

Khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm:

“...23, Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe:

“1, Người lái xe ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường”.

Khoản 3 Điều 5 thông tư 31/2019/TT-BGTVT quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ:

“...3, Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức...”.

Đối chiếu với Bộ luật Hình sự năm 2015, Đâò A.V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người...”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của ông Khổng Xuân Ng. Như chúng ta biết trong những năm qua mặc dù Đảng và Nhà nước ta có nhiều biện pháp nhằm giảm bớt các vụ tai nạn giao thông nhưng tình trạng vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ vẫn xảy ra hàng ngày, hàng giờ đã cướp đi biết bao sinh mạng con người và làm cho nhiều người bị tàn phế, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người tham gia giao thông mỗi khi ra đường. Nguyên nhân của tình trạng trên là do ý thức của người tham gia giao thông đã không thực hiện nghiêm Luật Giao thông đường bộ, bị cáo không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông, không chấp hành quy định về tốc độ khi đi vào khu vực ngã ba, khu đông dân cư, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều đang sang đường. Trong vụ án này lỗi chính do bị cáo gây ra vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Đâò A.V, Hội đồng xét xử thấy rằng trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Khi tham gia giao thông, không chấp hành các quy định về an toàn giao thông dẫn đến gây ra vụ tai nạn. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, xong xét thấy sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã đến cơ quan điều tra để đầu thú, ở cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường cho đại diện người bị hại, đại diện bị hại có đơn xin miễn giảm truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có bố đẻ là ông Đào Trung Ng là người được nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng Ba do có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu ở biên giới phía bắc, năm 2017 được tặng huy hiệu 30 năm tuổi đảng và được Hội Cựu chiến binh Việt Nam tặng kỷ niệm chương Cựu chiến binh Việt Nam. Ngoài ra bị cáo còn có ông nội là ông Đào Minh T là người có công được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất vì có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Bộ trưởng Bộ Tài chính tặng huy chương vì sự nghiệp tài chính Việt Nam, được tặng huy hiệu 60 năm tuổi Đảng và được Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc tặng huy hiệu vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Vĩnh Phúc. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, người bị hại cũng có lỗi một phần là tham gia giao thông, điều khiển xe sang đường không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người có nhân thân tốt, trước khi phạm tội bị cáo là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách giao bị cáo Đâò A.V cho Uỷ ban nhân dân xã Ho.H, huyện T.D, tỉnh Vĩnh Phúc nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

1. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại 100.000.000 đồng, nhận đủ tiền ông Nguyễn Gia L là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với thiệt hại hư hỏng xe đạp của ông Khổng Xuân Ng điều khiển, gia đình ông N tự khắc phục hậu quả không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.
2. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm lái xe ô tô đối với bị cáo một thời gian nhất định.
3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260132017796 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 23/11/2021 cấp cho Đâò A.V nhưng cần tạm giữ trong thời gian cấm bị cáo lái xe để đảm bảo công tác thi hành án.
4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Đâò A.V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đâò A.V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đâò A.V cho Uỷ ban nhân dân xã Ho.H, huyện T.D, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 260, Điều 41 Bộ luật Hình sự: Cấm bị cáo Đâò

A.V lái xe ô tô trong thời hạn 01 (Một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Đâò A.V 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C số 260132017796 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 23/11/2021 cấp cho Đâò

A.V nhưng cần tạm giữ trong thời gian cấm bị cáo lái xe để đảm bảo công tác thi hành án. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2022 giữa Công an huyện L.T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.T).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đâò A.V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
* Viện kiểm sát nhân dân huyện L.T;
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |

|  |  |
| --- | --- |
| * Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
* Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.T;
* Công an huyện L.T;
* UBND xã Ho.H, huyện T.D;
* Thường trực Huyện ủy T.D;
* Bị cáo; đại diện bị hại;
* Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
* Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.
 | **Nguyễn Công Sinh** |

**HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Sinh**